

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/DS-PT

Ngày: 21/4/2022

V/v tranh chấp: “Yêu cầu cải chính trên báo”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết Linh

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Đạt

Bà Nguyễn Ái Doan

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Lê Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2022/TLPT-DS ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc tranh chấp “Yêu cầu cải chính trên báo”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 75/2021/DS-ST ngày 06/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐ-PT ngày 24 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Ngọc V, sinh năm 1968; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Cao Hoàng O, sinh năm 1960; (có mặt)

Địa chỉ: Đường M, Ấp A, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Tòa soạn báo A;

Trụ sở: Đường T, Phường D, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Minh T – Tổng biên tập.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng T1 – Phó Tổng biên tập (xin vắng mặt).

Theo văn bản ủy quyền ngày 22/02/2021.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

Trụ sở: Ấp P, xã T, thành phố M, Tiền Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Ngọc T2 – Chức vụ: Chủ tịch; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã T, thành phố M, Tiền Giang.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Phan Ngọc V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm;

Nguyên đơn – bà Phan Ngọc V trình bày:

Ngày 23/9/2019, Ủy ban nhân dân xã T có gởi thư mời bà Phan Ngọc V tham gia buổi họp do Ủy ban nhân dân xã T tổ chức lúc 14 giờ ngày 24/9/2019 để hoà giải theo đơn của bà Nguyễn Thị T3. Ngày hoà giải, bà Nguyễn Thị T3 không có mặt mà chỉ có mặt ông Trần Văn B (chồng bà T3) tham dự. Cuộc hoà giải do ông Lê Ngọc H – chủ trì cuộc họp. Sau cuộc hoà giải, ông Cao Hoàng O và bà V đã gởi thông báo đến Ủy ban nhân dân xã T về việc không thừa nhận nội dung cuộc họp ngày 24/9/2019. Đồng thời, bà V có văn bản gởi trực tiếp đến Toà soạn báo A để phản ánh nội dung báo đăng và tinh thần cuộc họp ngày 24/9/2019. Toà soạn báo A đã ghi phiếu tiếp nhận đơn thư bạn đọc số 90-TBĐ/BAB, xác định giải quyết trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận đơn.

Ngày 03/10/2019, bà V gởi đơn đến Toà soạn báo A lần hai và Toà soạn đã ghi phiếu tiếp nhận đơn thư bạn đọc số 92-TBĐ/BAB, xác định giải quyết trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận đơn.

Toà soạn báo A không giải quyết phản ánh, mà ngược lại Ban biên tập Báo A số 3962 xuất bản ngày 02/10/2019, lại đăng thêm thông tin trên chuyên trang pháp luật (trang 9) tin “Giải quyết kịp thời sau khi báo phản ánh” với nội dung “Báo A số 3957 ra ngày 20/9/2019 có đăng bài “Làm rõ vụ tranh chấp lối đi công cộng” phản ánh việc bà Phan Ngọc V (ngụ ấp B, xã T, thành phố M) tự ý xây hàng rào lấn chiếm lộ giới và đào đất dọc đường đi công cộng... gây khó khăn cho hộ bên trong. Sau khi báo phản ánh, chiều ngày 24/9/2019 đại diện lãnh đạo HĐND, UBND, UBMTTQ cùng ban ngành đoàn thể xã T tổ chức cuộc họp mời hai bên gia đình ông Trần Văn B và bà V đến làm rõ vụ việc... Báo A hoan nghênh tinh thần tiếp thu và làm việc nghiêm túc của lãnh đạo Đảng uỷ, HĐND, Chính quyền, MTTQ và các ban ngành đoàn thể xã T đã kịp thời giải quyết vụ việc, tạo sự gắn kết trong nội bộ người dân, góp phần giữ gìn an ninh trật tự tại cơ sở.”

Sự thật nội dung hai số báo A số 3957 ra ngày 20/9/2019 và số 3962 ra ngày 02/10/2019, Báo đã đưa thông tin sai sự thật, thiếu cơ sở pháp lý, không có cơ sở thực tế, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà V và gia đình bà V. Khi có phản ánh, Báo không giải quyết mà còn đăng tin thêm theo hướng sai sự thật. Không có việc “...phía bà V đồng ý trả lại phần rãnh đã đào, trả lại hiện trạng ban đầu trong vòng 10 ngày” như báo đã đưa tin.

Tại buổi công khai chứng cứ và đối thoại do Toà án nhân dân thành phố M tổ chức giữa bà V và Ủy ban nhân dân xã T thì đại diện người bị kiện là ông Đào Ngọc T2 – Chủ tịch xã phát biểu đường đi công cộng theo đất bà V thuộc chủ quyền của bà V nên Ủy ban nhân dân xã không cung cấp được hồ sơ thể hiện đường đi công cộng. Chủ tịch xã đã khẳng định không có hồ sơ thì không ai có quyền phán quyết đất của bà có mục đích đường đi công cộng.

Sau khi hai số báo phát hành đến nay, ông Trần Văn B photo phát tán rộng rãi nhằm bôi nhọ, tăng thêm việc xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà V và gia đình bà V.

Nay bà V yêu cầu Toà soạn báo A tỉnh Tiền Giang thực hiện cải chính trên Báo A theo Điều 42 Luật Báo chí.

Bị đơn – Tòa soạn báo A, có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Trọng T1 trình bày:

Thứ nhất: Về tính pháp lý của bài báo “Làm rõ vụ tranh chấp lối đi công cộng” trên Báo A số phát hành ngày 20/9/2019 và tin “Giải quyết kịp thời sau khi báo phản ánh” trên Báo A số phát hành ngày 02/10/2019 của nhà báo Nguyễn Văn S, ký bút danh TỔ CTBD (Tổ công tác bạn đọc), nhà báo Nguyễn Văn S thực hiện đúng quy định theo điểm b khoản 2 Điều 25 và điểm a khoản 3 Điều 25 của Luật Báo chí ngày 05/4/2016. Từ những căn cứ trên, đối chiếu với bài báo “Làm rõ vụ tranh chấp lối đi công cộng” thì nhà báo Nguyễn Văn S đã thực hiện theo đúng quy định của Luật Báo chí. Bởi nội dung bài báo phản ánh trung thực, khách quan thư phản ánh của bạn đọc (ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị T3, cùng ngụ ấp B, xã T, thành phố M); nội dung trả lời phỏng vấn của đồng chí Đào Ngọc T2 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T và nội dung trả lời của đồng chí Nguyễn Văn H – Cán bộ Địa chính Xây dựng – Địa chính xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Đối với nội dung tin “Giải quyết kịp thời sau khi báo phản ánh” nhà báo S cũng đã thực hiện theo đúng quy định của luật báo chí. Bởi nội dung tin phản ánh trung thực, khách quan biên bản của cuộc họp để xử lý vụ việc do đồng chí Lê Ngọc H – Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã T chủ trì và kết luận ngày 24/9/2019.

Thứ hai: Qua nghiên cứu, phân tích từ ngữ của bài báo “Làm rõ vụ tranh chấp lối đi công cộng” và tin “Giải quyết kịp thời sau khi báo phản ánh” trên Báo A, nhà báo Nguyễn Văn S sử dụng ngôn ngữ đúng văn phong thông tấn báo chí, từ ngữ trong sáng, dễ hiểu, phản ánh trung thực, khách quan nội dung đơn thư phản ánh của bạn đọc (ông B và bà T3), không bịa đặt, không bôi nhọ danh dự, nhân phẩm hay xúc phạm cá nhân bà V và gia đình; đồng thời sử dụng trung thực khách quan nội dung trả lời phỏng vấn, cũng như biên bản của cuộc họp để xử lý vụ việc do đồng chí Lê Ngọc H – Bí Thư đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã T chủ trì và kết luận; phù hợp với mục 2 Điều 38 khoản 1 của Luật Báo chí về cung cấp thông tin cho báo chí.

Thứ ba: Về việc sử dụng tác phẩm báo chí của Toà soạn báo A theo quy định của pháp luật: Toà soạn báo A cũng tôn trọng sự thật khách quan, đăng đúng nội dung mà nhà báo Nguyễn Văn S ghi nhận, phản ánh theo quy định của pháp luật

phù hợp với mục 2 Điều 38 khoản 1 Luật Báo chí về cung cấp thông tin cho báo chí.

Thứ tư: Về việc bà V cho rằng đường đi công cộng thuộc chủ quyền đất của bà V là không đúng. Bởi theo Biên bản xác minh ngày 05/9/2018 của Toà án nhân dân thành phố M tại xã T về việc “Lối đi từ đường công cộng vào nhà bà Nguyễn Thị T3 dọc theo phần đất của bà Phan Ngọc V có phải là đường đi công cộng hay không” đã được đồng chí Hồ Thị Ngọc Q - cán bộ địa chính xã khẳng định “Theo bản đồ địa chính chính quy thì lối đi từ đường công cộng vào nhà bà Nguyễn Thị T3 dọc theo phần đất của bà Phan Ngọc V là đường đi công cộng (theo bản đồ địa chính chính quy của Đoàn đo đạc 301 lập năm 2009, kèm theo biên bản xác minh là là sơ đồ địa chính do địa chính xã T cung cấp)”.

Từ cơ sở trên cho thấy, việc bà Phan Ngọc V cho rằng sự thật nội dung hai số Báo A số 3957 phát hành ngày 20/9/2019 và số 3962 phát hành ngày 02/10/2019 đưa thông tin sai sự thật, thiếu cơ sở pháp lý, không có cơ sở thực tế, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà V và gia đình là không có cơ sở. Vì vậy việc bà V yêu cầu Toà án giải quyết buộc Toà soạn báo A thực hiện cải chính trên báo theo quy định tại Điều 42 Luật Báo chí là không chấp nhận. Đồng thời do bận công việc nên anh T1 yêu cầu Toà án cho anh T1 được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Bản án dân sự sơ thẩm số 75/2021/DS-ST ngày 06/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã căn cứ Điều 147 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 42 Luật Báo chí; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Phan Ngọc V đối với Toà soạn báo A tỉnh Tiền Giang về việc yêu cầu Toà soạn báo A tỉnh Tiền Giang thực hiện cải chính trên báo theo quy định tại Điều 42 Luật Báo chí.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/12/2022, nguyên đơn bà Phan Ngọc V có đơn kháng cáo đối với toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn bà Phan Ngọc V phát biểu: Hồ sơ không có tài liệu chứng minh đối tượng tranh chấp giữa bà Phan Ngọc V và bà Nguyễn Thị T3 là lối đi công cộng, Báo A lại đăng là lối đi công cộng là sai sự thật. Không có đường đi công cộng thì không có mốc lộ giới, việc Báo A đăng bà V lấn chiếm lộ giới là không đúng sự thật. Ông Đào Ngọc T2 xác định ông không cung cấp thông tin cho báo chí mà nội dung bài báo lại đăng ông Thi cung cấp thông tin là sai sự thật. Từ những chứng cứ trên đề nghị Hội đồng xét

xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà V, sửa án sơ thẩm buộc Báo A cải chính trên báo theo Điều 42 Luật Báo chí.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý phúc thẩm đến khi xét xử Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng chấp hành đúng nội qui phòng xử án và thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Qua nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Yêu cầu cải chính trên báo” là có căn cứ.

Bà Phan Ngọc V, ông Nguyễn Trọng T1 – đại diện theo ủy quyền của Tòa soạn báo A có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà V và ông Tấn.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của bà Phan Ngọc V, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bài báo “Làm rõ vụ tranh chấp lối đi công cộng” số 3957 ra ngày 20/9/2019 của Báo A có nội dung:

- Năm 2015, bà V làm cửa cổng và kéo lưới B40 trên đường đi công cộng (rộng 2.1m) vào nhà ông B. Nên ngày 31/10/2015, Ủy ban nhân dân xã T đã mời gia đình bà V và ông B lên hòa giải. Bà V xin cho thời gian để trao đổi với gia đình và thương lượng với ông B. Sau đó, bà V đã không di dời hàng rào, mà tiếp tục trồng 06 cây dừa dọc hàng rào.

- Ngày 13/01/2016, Ủy ban nhân dân xã tiếp tục mời hai bên gia đình để giải quyết. Bà V đồng ý di dời hàng dừa, còn hàng rào thì giữ nguyên hiện trạng. Sau hòa giải, bà V đem tàu dừa, lá chuối, cây khô, củi mục, trấu ... tấn dọc hàng rào, bị gà bơi ra lối đi.

- Ngày 20/12/2017, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu bà V dọn dẹp vệ sinh, bà V không thực hiện mà còn đập đường đal và đào con rãnh ngang lối đi để thoát nước.

- Gần đây, gia đình bà V xắn dọc theo đường đal sâu một lưỡi vá, dài khoảng 10m ở hai đầu đoạn đường bà V đập trước đây.

Về nguồn gốc đất và quá trình hình thành con đường được cán bộ Địa chính - Xây dựng xã S, huyện C cho biết: Con đường này có trước năm 1975, rộng hơn 01m nhằm phục vụ đi lại của người dân trong xóm, ấp. Năm 2009, đoàn đo đạc 301, về khảo sát, đo đạc, chụp không ảnh để lập bản đồ chính quy, quy hoạch của

xã, đường được mở rộng thành 2,1m. Việc bà V tự ý xây dựng hàng rào, lấn chiếm lộ giới, đào đất dọc đường đi gây khó khăn cho hộ bên trong là trái quy định pháp luật.

Tại bài báo “Giải quyết kịp thời sau khi báo phản ánh” số 3962 đăng ngày 02/10/2019 có nội dung: “Ông Lê Ngọc H – Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã T kết luận: Việc tranh chấp này xảy ra đã lâu, xã đã nhiều lần giải quyết nhưng chưa kết thúc. Nay yêu cầu phía bà V lấp cống trả lại hiện trạng ban đầu trong vòng 10 ngày. Nếu bà khẳng định không phải đường đi công cộng thì cung cấp các giấy tờ chứng minh là đất của bà để xã có cơ sở hướng dẫn bà khởi kiện tại Tòa án theo quy định. Sau khi trao đổi phân tích, hai bên thống nhất theo nội dung hòa giải, phía bà V đồng ý trả lại phân rãnh đã đào, trả lại hiện trạng ban đầu trong vòng 10 ngày”.

Bà V cho rằng nội dung hai bài báo đã đưa thông tin sai sự thật, thiếu cơ sở pháp lý, không có cơ sở thực tế, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà và gia đình bà.

[3] Qua nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy hai bài Báo A đã đăng mà bà V phản ánh có nội dung hoàn toàn phù hợp với: Biên bản làm việc ngày 31/10/2015 của Ủy ban nhân dân xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Biên bản làm việc ngày 13/01/2016 của Ủy ban nhân dân xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Văn bản xác nhận ngày 18/10/2016 của Ủy ban nhân dân xã Song Bình về nguồn gốc và quá trình sử dụng lối đi vào nhà bà Nguyễn Thị T3; Biên bản ngày 20/12/2017 của Ủy ban nhân dân xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang về việc xác minh, kiểm tra môi trường của hộ Nguyễn Thị T3 ấp B, xã T; và biên bản xác minh ngày 05/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang về nguồn gốc lối đi vào nhà bà Nguyễn Thị T3; Biên bản hòa giải ngày 24/9/2019 của Ủy ban nhân dân xã T và Biên bản lấy lời khai ngày 31/5/2021 của ông Lê Ngọc Hóa – nguyên Bí Thư kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã T nhiệm kỳ 2016-2021. Nội dung hai bài báo đã phản ánh đúng sự thật khách quan những chứng cứ, tài liệu mà Tòa án đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, văn phong thể hiện trong bài báo hoàn toàn trong sáng, không sử dụng từ ngữ xúc phạm. Việc bà V cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà cho rằng nội dung hai bài báo đã đưa thông tin sai sự thật, thiếu cơ sở pháp lý, không có cơ sở thực tế, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà và gia đình bà nhưng bà không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh cho lời trình bày này.

[4] Án sơ thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Ngọc V về việc yêu cầu cải chính trên báo là có căn cứ. Bà V kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ mới nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà V.

[5] Ý kiến phát biểu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà V không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[6] Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Do bà V được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật nên không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 147, Điều 148 và Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 42 Luật Báo chí; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Phan Ngọc V, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 75/2021/DS-ST ngày 06/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Ngọc V đối với Tòa soạn báo A tỉnh Tiền Giang về việc yêu cầu Tòa soạn báo A tỉnh Tiền Giang thực hiện cải chính trên báo theo quy định tại Điều 42 Luật Báo chí.

3. Về án phí: Bà Phan Ngọc V được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm và dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND thành phố M, TG;
- CCTHADS thành phố M, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Thị Tuyết Linh